



**TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Thị trường
các nước
ASEAN**

THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA

Thành phố Hồ Chí Minh 2024

THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

MỤC LỤC

TRỤ SỞ

Trung tâm Xúc tiến
Thương mại và Đầu tư
Thành phố Hồ Chí Minh
ĐC: 51 Đinh Tiên Hoàng,
Quận 1, Tp.HCM
92 Nguyễn Huệ,
Quận 1, Tp.HCM
Tel: (028) 3823 6738
Fax: (028) 3824 2391
Email: itpc@itpc.gov.vn
Website: www.itpc.
hochiminhcity.gov.vn

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN

Số 01/GP - XBBT -
STTTT, ngày 03/01/2024
của Sở Thông tin
Truyền thông Tp.HCM



- 05 TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA**
- 09 NHỮNG LƯU Ý KHI KINH DOANH TẠI THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA**
- 20 HOẠT ĐỘNG GIAO THƯƠNG GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA**
- 39 HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA**
- 41 NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN CỦA HÀNG VIỆT TẠI THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA**
- 44 CÁC SỰ KIỆN XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI NỔI BẬT TẠI CAMPUCHIA**
- 46 CÁC ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC CẦN THIẾT**

Nội dung của báo cáo này dùng cho doanh nghiệp tham khảo, thông tin có thể thay đổi bởi các yếu tố khách quan của thị trường hoặc những thay đổi chính sách từ các cơ quan chức năng Campuchia và quốc tế.

Doanh nghiệp cần tiến hành thẩm định trước khi triển khai dự án kinh doanh hoặc các thoả thuận thương mại khác.

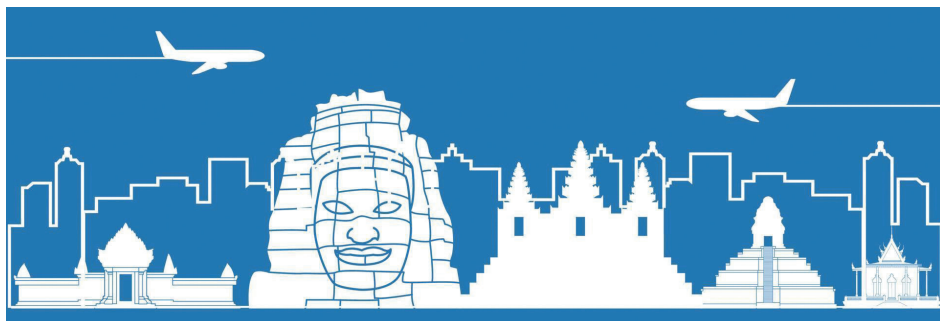
Vui lòng liên hệ với Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố khi cần sự hỗ trợ. Để tải bản chi tiết, doanh nghiệp truy cập website <http://itpc.hochiminhcity.gov.vn>.

Báo cáo có sử dụng thông tin và số liệu đã công bố của các tổ chức



Cùng một số đối tác khác. Xin chân thành cảm ơn,
Đặc biệt chúng tôi cảm ơn sự hợp tác của
Tổng lãnh sự quán Campuchia tại Thành phố Hồ Chí Minh
trong quá trình thực hiện ấn phẩm này.

THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA



TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA



VỊ TRÍ ĐỊA LÝ – VĂN HÓA – XÃ HỘI

Tên đầy đủ: Vương quốc Campuchia (Kingdom of Cambodia).

Thủ đô: Phnom Penh

Quốc khánh Campuchia: Ngày độc lập, ngày 9 tháng 11 (năm 1953).

Thủ tướng: Ông Hun Manet

Vị trí địa lý: Campuchia nằm ở khu vực Đông Nam Á, giáp Vịnh Thái Lan, nằm giữa Thái Lan, Việt Nam và Lào.

Diện tích: 181.035 km².

- Đất liền: 176.515 km²;
- Mặt nước: 4.520 km².

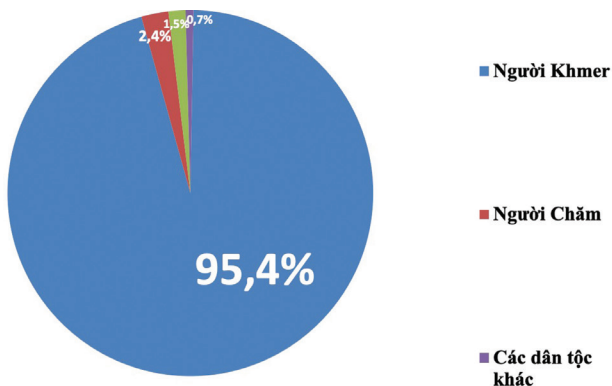
Dân số: 17,063,669 (số liệu năm 2023)

Tài nguyên thiên nhiên: dầu khí, gỗ, đá quý, quặng sắt, mangan, photphát, tiềm năng thủy điện, đất canh tác.



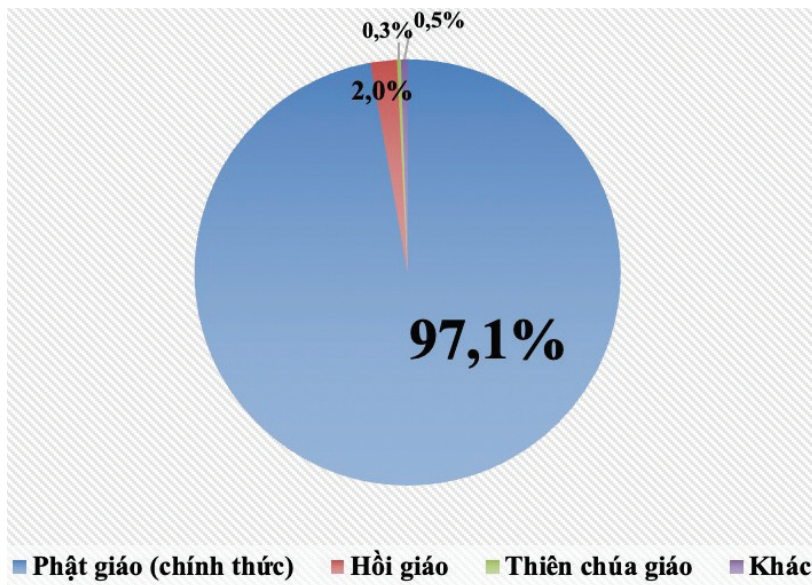
Dân tộc: Người Khmer 95,4%, Người Chăm 2,4%, Người Trung Quốc 1,5%, khác 0,7% (Số liệu cập nhật năm 2020)

Cơ cấu dân tộc
(Số liệu ước tính năm 2019 - 2020)



Tôn giáo: Phật giáo (chính thức) 97,1%, Hồi giáo 2%, Thiên chúa giáo 0,3%, khác 0,5% (Số liệu cập nhật năm 2019)

Cơ cấu dân tộc



Ngôn ngữ: Khmer (ngôn ngữ chính thức) 95,8%, ngôn ngữ thiểu số 2,9%, Trung Quốc 0,6%, Việt Nam 0,5%, khác 0,2% (Số liệu cập nhật 2019)

Tiền tệ: Đồng tiền của Campuchia là Riel, ký hiệu KHR. Riel có các loại mệnh giá lần lượt là 100, 200, 500, 1000, 2000, 5000, 10.000, 20.000, 50.000 and 100.000. Loại tiền thứ hai được sử dụng tại Campuchia là đồng đô la Mỹ, được chấp nhận rộng rãi ở mọi nơi. Ở phía tây của Campuchia, đồng baht Thái cũng được sử dụng khá phổ biến.



TỔNG QUAN NỀN KINH TẾ

Campuchia đã trải qua sự tăng trưởng kinh tế nhanh chóng trong hai thập kỷ qua, với tổng sản phẩm quốc nội (GDP) tăng khoảng 7% mỗi năm cho đến khi xảy ra đại dịch COVID-19. Mặc dù vẫn là quốc gia thu nhập thấp nhưng GDP của Campuchia đã đạt 1.621 USD vào năm 2019 và quốc gia này đã chuyển từ mức thu nhập thấp sang thu

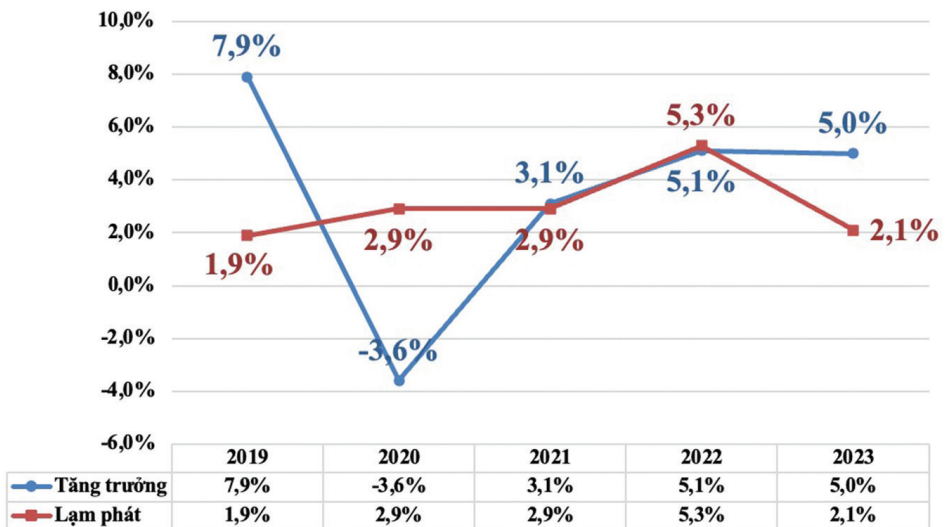
nhập trung bình thấp theo xếp hạng của Ngân hàng Thế giới. Tuy nhiên, đây vẫn là một trong những quốc gia nghèo nhất trong khu vực, với hơn 25% ngân sách quốc gia phụ thuộc vào viện trợ phát triển.

Sau khi Campuchia mở cửa trở lại nền kinh tế vào tháng 11 năm 2021, tăng trưởng GDP đã phục hồi đều đặn và tăng trưởng GDP của Campuchia là 5% phần trăm vào năm 2023.

Tổng thu nhập quốc dân (GNI) bình quân đầu người của Campuchia đạt 1.700 USD vào năm 2022, sau khi đã chuyển sang trạng thái thu nhập trung bình thấp theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới vào năm 2016. Mặc dù các ngành may mặc, du lịch, xây dựng, sản xuất nhẹ và bất động sản đang phát triển, Campuchia vẫn là một quốc gia chủ yếu dựa vào nông nghiệp với 75% dân số sống ở các vùng nông thôn.

Tăng trưởng GDP và mức lạm phát

(Nguồn: IMF, World Economic Outlook Database)



NHỮNG LƯU Ý KHI KINH DOANH TẠI THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA

THÁCH THỨC THỊ TRƯỜNG



Hệ thống pháp luật chưa hoàn thiện gây cản trở đầu tư nước ngoài, gây ra sự chậm trễ trong hệ thống cấp giấy phép kinh doanh. Chi phí và thủ tục liên quan đến việc thành lập doanh nghiệp, xin giấy phép xây dựng, đăng ký tài sản và thực thi hợp đồng thường phát sinh chi phí cao.

Những hạn chế về hạ tầng, nguồn nhân lực, sự thay đổi của hệ thống pháp luật, sự thiếu đồng bộ, nhất quán trong thực thi pháp luật tại Campuchia... đã ảnh hưởng tới các hoạt động đầu tư của doanh nghiệp Việt Nam tại Campuchia. Hàng Việt tại Campuchia chịu sự cạnh tranh khốc liệt hàng hóa từ Trung Quốc và Thái Lan.

CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG

Hiện tại Campuchia đang trải qua quá trình đô thị hóa nhanh chóng, cơ hội kinh doanh và đầu tư cho các công ty trong lĩnh vực năng lượng, giải pháp đô thị và lĩnh vực kết nối.

Một số chuỗi khách sạn lớn cũng như các cửa hàng bán lẻ đến từ nước láng giềng Thái Lan đã có mặt tại đây như Makro và Café Amazon. Lĩnh vực bán lẻ nhìn chung được dự báo sẽ tăng trưởng nhanh chóng, phù hợp với tầng lớp giàu có và ngày càng trẻ hoá của Campuchia, những khách hàng này hầu hết trong độ tuổi lao động. Mức sống ngày càng tăng dẫn đến sự đa dạng hóa hơn trong tiêu dùng thực phẩm theo hộ gia đình, bao gồm nhu cầu về thịt và gia súc tăng lên với 280.000 tấn được nhập khẩu mỗi năm để cung cấp cho thị trường nội địa.



Cặp cửa khẩu Quốc tế Lệ Thanh (huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai) và Oyadav (tỉnh Ratanakiri, Vương quốc Campuchia).

Tăng trưởng kinh tế của Campuchia đã dẫn tới nhu cầu cao về việc chăm sóc sức khỏe. Nước này cho phép thành lập các bệnh viện có vốn sở hữu nước ngoài, tạo cơ hội cho đầu tư tư nhân. Thị trường thiết bị y tế, dược phẩm trong nước hiện nay có rất ít doanh nghiệp đầu tư và hầu hết các sản phẩm, thuốc đều phải nhập khẩu. Việc bãi bỏ thuế quan ưu đãi và thay thế bằng thuế tiêu chuẩn của EU theo thuế suất tối huệ quốc, có hiệu lực vào năm 2020, đang ảnh hưởng đến ngành may mặc và giày dép, đường và tất cả hàng hóa du lịch của Campuchia. Những ngành này đóng góp khoảng 20% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng năm của cả nước tới EU.

Campuchia đã nhận thấy sự cần thiết phải đa dạng hóa và hiện đại hóa các ngành công nghiệp truyền thống như sản xuất quần áo và giày dép nên đã đưa ra một số chính sách nhằm thu hút thêm đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực sản xuất, đặc biệt là tại 25 đặc khu kinh tế (SEZ).

Campuchia và Việt Nam có đường biên giới chung giáp ranh từ Gia Lai đến Kiên Giang, nên vận chuyển bằng đường bộ, phương tiện có chi phí thấp nhất so

với hàng không và đường biển, khá thuận lợi. Điều này giúp thời gian và chi phí vận chuyển hàng hóa từ Việt Nam sang Campuchia cạnh tranh hơn so với Thái Lan và Trung Quốc.

Dưới đây là những thuận lợi của phương thức này:

- Thời gian nhanh.
- Tiết kiệm chi phí vận chuyển.
- Vận tải đường bộ có thể sắp xếp linh hoạt lịch trình và khối lượng hàng hóa.
- Khả năng quản lý tốt: GPS và phần mềm quản lý đội xe giúp dễ dàng xác định vị trí và theo dõi hàng hóa.
- Có khả năng giao nhận tận nơi (door-to-door) chỉ với một phương thức vận chuyển đường bộ.

YÊU CẦU CHỨNG TỪ VÀ CÁC QUY ĐỊNH NHẬP KHẨU

➤ Đối với doanh nghiệp nhập khẩu

Doanh nghiệp nhập khẩu vào Campuchia phải cung cấp các loại giấy tờ sau:

- Tờ khai hải quan nhập khẩu;
- Hóa đơn thương mại;
- Bảng kê hàng hóa;
- Giấy vận chuyển bằng đường bộ (nếu đến bằng đường bộ);
- Vận đơn (nếu đến bằng đường biển);
- Giấy phép nhập khẩu;
- Giấy chứng nhận bảo hiểm ;
- Chứng chỉ thuế;
- Giấy chứng nhận xuất xứ;
- Giấy phép đăng ký công ty.

Tất cả những loại hàng hóa là hóa chất, thực phẩm, thuốc và các thiết bị điện hoặc điện tử nhập khẩu vào Campuchia đều phải được đánh giá kỹ lưỡng trước khi đến. Việc đánh giá này được thực hiện bởi Tổng cục Thanh tra Xuất nhập khẩu Campuchia và Chống gian lận.

➤ Đối với doanh nghiệp xuất khẩu

Doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa ra khỏi Campuchia cũng cần phải cung cấp đầy đủ các loại giấy tờ sau đây trước khi hàng hóa xuất cảnh:

- Tờ khai hải quan xuất khẩu;
- Hóa đơn thương mại;
- Bảng kê hàng hóa;
- Chứng từ vận tải bằng đường bộ (nếu khởi hành bằng đường bộ);
- Vận đơn (nếu khởi hành bằng đường biển);
- Biên lai xử lý tại bến (nếu khởi hành bằng đường biển);
- Giấy chứng nhận bảo hiểm;
- Giấy phép xuất khẩu;
- Giấy chứng nhận xuất xứ;
- Các tài liệu bổ sung cho một số mặt hàng nhập khẩu và xuất khẩu;

Lưu ý: Tất cả động vật sống hoặc chết, cũng như các sản phẩm phụ của động vật đều phải được Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản cho phép. Ngoài ra, tất cả thực vật và sản phẩm từ thực vật đều cần phải có giấy chứng nhận kiểm dịch do Bộ Nông Nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản cấp.

THUẾ NHẬP KHẨU

➤ Có ba loại thuế nhập khẩu ở Campuchia:

- (1) Thuế nhập khẩu hải quan với thuế suất định giá.
- (2) Thuế đặc biệt đối với một số hàng hóa
- (3) Thuế giá trị gia tăng (VAT).

Tất cả các mặt hàng nhập khẩu đều phải chịu thuế VAT cố định 10%, nhưng một số mặt hàng nhập khẩu nhất định được hưởng các ưu đãi đặc biệt, chẳng hạn như theo Khu vực Thương mại Tự do ASEAN (AFTA). Các mặt hàng sau đây được miễn thuế nhập khẩu (trừ thuế GTGT) bao gồm sau đây:

- Thiết bị và vật tư đầu vào nông nghiệp
- Vật liệu và thiết bị trường học
- Dược phẩm (có mã HS 30)
- Đồ dùng thể thao.

Ngày 24/1/2024 Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 5/2024/NĐ-CP Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2023 – 2024. Nghị định Quy định thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt và điều kiện hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024.

Nghị định này cũng quy định, đối với hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ Vương Quốc Campuchia về Việt Nam được áp dụng mức thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt bao gồm các mặt hàng thuộc 06 nhóm hàng, cụ thể như sau:

- Một số loại gà, ngan, vịt (thuộc nhóm 01.05);
- Thịt và phụ phẩm ăn được sau giết mổ của gia cầm thuộc nhóm 01.05 (thuộc nhóm 02.07);
- Một số quả thuộc chi cam quýt (thuộc nhóm 08.05);
- Một số mặt hàng lúa gạo (thuộc nhóm 10.06);
- Chế phẩm đông nhất chứa thịt lợn, đóng bao bì kín khí để bán lẻ (mã HS 1602.10.10); Một số mặt hàng lá thuốc lá chưa chế biến; phế liệu lá thuốc lá (thuộc nhóm 24.01).



Thủ tướng Campuchia Hun Manet phát biểu tại Diễn đàn xúc tiến đầu tư và thương mại Việt Nam - Campuchia năm 2023.

➤ **Về điều kiện áp dụng:**

Đối với hàng hóa nhập khẩu được áp dụng mức thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt 0% giai đoạn 2023-2024 khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2023-2024 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 05;

- Có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa mẫu S (C/O form S) do cơ quan có thẩm quyền của Campuchia cấp;
- Được nhập khẩu thông qua 23 cặp cửa khẩu nêu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 05.
- Mặt hàng lúa gạo và lá thuốc lá chưa chế biến nếu nhập khẩu theo số lượng hạn ngạch (300.000 tấn với lúa gạo và 3000 tấn với lá thuốc lá), đáp ứng đủ các điều kiện quy định thì được hưởng mức thuế suất là 0%.
- Trường hợp mặt hàng lúa gạo nhập khẩu ngoài hạn ngạch thì lượng nhập khẩu vượt có thể được áp dụng mức thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Hiệp định thương mại mà Việt Nam và Campuchia cùng là thành viên (nếu hàng hóa đáp ứng đủ các điều kiện quy định) hoặc được áp dụng mức thuế suất nhập khẩu ưu đãi hiện hành.



Chợ Trung tâm (Phnom Penh), được người dân địa phương gọi là Pchum Pheh là một khu chợ truyền thống tại Campuchia.

- Đối với mặt hàng lá thuốc lá chưa chế biến: nếu mặt hàng này vượt số lượng hạn ngạch 3.000 tấn, nhưng vẫn nằm trong tổng mức hạn ngạch theo WTO và đảm bảo các điều kiện quy định của pháp luật về hạn ngạch thuế quan thì được áp dụng mức thuế suất trong hạn ngạch tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi hiện hành. Trường hợp số lượng nhập khẩu nằm ngoài hạn ngạch theo WTO thì lượng nhập khẩu vượt hạn ngạch được áp dụng mức thuế suất tại Biểu thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan hiện hành.

➤ Các mặt hàng sau không tính vào số lượng hạn ngạch quy định tại Phụ lục II Nghị định 05:

- Mặt hàng lúa gạo do các doanh nghiệp, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân Việt Nam hỗ trợ đầu tư, trồng tại các tỉnh của Campuchia tiếp giáp biên giới Việt Nam theo quy định của pháp luật;
- Mặt hàng lúa gạo và lá thuốc lá chưa chế biến có xuất xứ từ Campuchia do các doanh nghiệp Việt Nam nhập khẩu về Việt Nam để tái xuất đi các thị trường khác thực hiện theo cơ chế tạm nhập tái xuất của Chính phủ Việt Nam và các Hiệp định khu vực, quốc tế mà hai bên ký kết.

VĂN HÓA VÀ TẬP QUÁN KINH DOANH TẠI THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA

➤ Văn hóa kinh doanh tại Campuchia

Campuchia giống như nhiều nước châu Á khác, việc thiết lập mối quan hệ kinh doanh ở Campuchia dựa trên mối quan hệ cá nhân. Trong quan hệ kinh doanh thì việc kết nối rất quan trọng để thiết lập niềm tin.

Những doanh nghiệp nước ngoài thành công tại Campuchia đều đầu tư nhiều khoảng thời gian để xây dựng quan hệ với các đối tác kinh doanh và các quan chức chính phủ.

Văn hóa Campuchia khá xem trọng hệ thống cấp bậc và người Campuchia được giáo dục tuân theo người lãnh đạo từ rất sớm. Trong gia đình, phải tuân theo lời cha, trong trường học phải tuân theo lời giáo viên. Tại nơi làm việc, phải tuyệt đối nghe theo ông chủ. Vì vậy, khi làm việc tại Campuchia, bạn nên tuân theo văn hóa tại đây và tỏ ra kính nể những người ở cấp bậc cao trong công ty.

➤ Cử chỉ giao tiếp, chào hỏi trong kinh doanh với đối tác Campuchia

Cách chào truyền thống của Campuchia được gọi là Sampeah: chắp hai bàn tay lại với nhau với đầu ngón tay ở vị trí gần cằm và nhẹ nhàng cúi đầu. Khi chào những người lớn tuổi hoặc các nhà sư, hai bàn tay thường được giữ cao hơn vị trí cằm để thể hiện sự tôn trọng. Tuy nhiên, Sampeah gần đây đã dần được thay thế bằng cách bắt tay theo kiểu phương Tây và hiện có nhiều người Campuchia chào hỏi khách nước ngoài bằng cách này, do đó tốt nhất bạn nên chờ đối tác chào bạn trước để biết cách chào lại phù hợp.

Khi bắt tay nên cẩn thận không bắt tay quá chặt vì một cái bắt tay quá chặt sẽ bị hiểu là hành vi khiêu khích ở Campuchia. Nếu đối tác là phụ nữ, thì người đàn ông cần phải chờ xem người phụ nữ có đưa tay ra bắt trước hay không. Ở Campuchia, tốt nhất là bạn nên tránh việc nhìn thẳng vào mắt người khác.

Tại Campuchia, trong những tình huống trang trọng, đàn ông thường được gọi là “ông” (Lok) và phụ nữ thường được gọi là “bà” (Lok Srey) ở phía trước tên hoặc trước cả họ và tên. Ví dụ, một người tên là Keo Mony thì Keo sẽ là họ và Mony sẽ là tên, và người này sẽ được gọi trang trọng là “ông Mony” (Lok Mony). Một số người dân Campuchia xem việc gọi người khác chỉ bằng họ là bất lịch sự vì đó là tên của cha, ông nội hoặc tổ tiên họ.

Trong những tình huống thường ngày, người Campuchia sẽ gọi người đàn ông lớn tuổi hơn họ là Ta (ông nội), Po (chú) hoặc Bang (anh) và một người phụ nữ lớn tuổi hơn họ là Yeay (bà ngoại), Ming (dì) hoặc Bang Srey (chị). Cách gọi như vậy cũng được sử dụng khi một người không biết chắc chắn tuổi của một người khác, nhằm thể hiện sự tôn trọng và khi không biết chính xác người đối diện lớn tuổi hơn mình.

➤ **Thư bậc trong kinh doanh tại Campuchia**

Ở Campuchia, ngoại trừ người tu hành thì người lớn tuổi là những người được tôn trọng nhất. Bạn phải luôn tỏ vẻ kính trọng người lớn tuổi bằng cách để họ dẫn dắt câu chuyện, nhường đường cho họ đi trước và để họ đi đầu trong đoàn. Khi ngồi, cố gắng không bao giờ ngồi cao hơn so với người lớn tuổi nhất trong phòng.

Mọi người Campuchia đều đặt vấn đề tập thể lên trước các vấn đề cá nhân. Khi nhận thứ gì từ một người lớn tuổi hơn, người nhỏ tuổi phải nhận bằng cả hai tay, nhưng khi người lớn tuổi hơn nhận thứ gì từ một người trẻ hơn, họ sẽ chỉ nhận bằng một tay.

➤ **Gặp gỡ và đàm phán với đối tác Campuchia**

Người Campuchia đánh giá cao việc gặp mặt trực tiếp trong những lần giao dịch đầu tiên. Lưu ý rằng bạn cần đúng giờ tại Campuchia, vì người dân ở đây cho rằng đến trễ là thiếu tôn trọng đối phương. Người Campuchia, cũng như nhiều người châu Á khác, rất xem trọng sĩ diện. Công khai thể hiện cảm xúc thường được coi là một dấu hiệu của sự yếu đuối hoặc cư xử kém. Vì vậy, bạn phải luôn giữ bình tĩnh, không nên tỏ ra tức giận hoặc thất vọng. Tỏ ra tức giận không giúp bạn đạt được điều bạn muốn, ngược lại tăng khả năng khiến đối tác Campuchia cảm thấy bị xúc phạm. Bạn nên tỏ ra khiêm nhường và kiên nhẫn, vì sự khiêm nhường và kiên nhẫn thường được xem trọng và khen ngợi ở Campuchia.



Cambodia Angkor Air là hãng hàng không quốc gia của Campuchia có trụ sở tại thủ đô Phnôm Pênh.

Các cuộc họp ở Campuchia được bắt đầu bởi những cuộc trò chuyện nhỏ giữa mọi người với nhau. Trong cuộc họp, nên cẩn thận tránh đối đầu hay bất đồng quá thẳng thừng với đối tác người Campuchia. Cũng như những nước châu Á khác, người Campuchia thường ít khi nói thẳng và thường có những câu trả lời uyển chuyển, vì vậy cần phải chú ý kỹ đến ngôn từ và thái độ khi nói chuyện của họ. Nếu một người Campuchia không đồng ý với ai đó, thường thì họ sẽ im lặng, hoặc thậm chí là mỉm cười, thay vì trả lời lại. Họ có thể trả lời “vâng/có” với những câu hỏi trực tiếp, nhưng câu trả lời này nhiều khi chỉ có nghĩa là họ đã nghe thấy câu hỏi đó rồi, chứ không mang hàm nghĩa nào khác nữa. Người Campuchia thường có xu hướng cười trong các tình huống tích cực lẫn tiêu cực. Do đó, nụ cười của người Campuchia mang rất nhiều hàm nghĩa, tùy thuộc vào tình hình lúc đó. Nụ cười có thể có nghĩa là biểu hiện sự hạnh phúc, đồng ý, ngạc nhiên, bối rối hoặc nhạo báng. Cười cũng có thể nghĩa là người đó không hiểu bạn đang nói gì, hoặc họ đang cảm thấy lo lắng hay tức giận. Vì vậy, tại Campuchia, bạn cần thận trọng khi đánh giá ý nghĩa thực sự của nụ cười để tránh việc hiểu lầm.

Trong một cuộc họp, người có cấp bậc cao nhất sẽ được giới thiệu với khách đầu tiên. Nếu một đoàn đại diện nước ngoài đến Campuchia để gặp gỡ nhóm đại diện của một công ty địa phương, thì người giữ chức vụ cao nhất trong đoàn đại diện nước ngoài nên là người đứng ra chào hỏi nhóm đại diện công ty địa phương.

Việc nhanh chóng xác định được cấp bậc và thâm niên của người đang giao dịch với bạn, cùng với xác định được ai là người ra quyết định cuối cùng là rất quan trọng khi kinh doanh tại Campuchia. Tại Campuchia, việc ra quyết định thường mất một thời gian khá lâu vì các thông tin thường được chuyển qua nhiều người trung gian trước khi đến người có thể ra quyết định. Do đó, bạn nên tìm cách gửi trực tiếp các thông tin phản hồi đến những người ra quyết định ở cấp cao

➤ **Ngôn ngữ trong kinh doanh**

Tiếng Khmer là ngôn ngữ chính thức của Campuchia và người dân Campuchia cũng đánh giá cao việc bạn nỗ lực tìm hiểu ngôn ngữ của họ. Bạn nên học các lời chào cơ bản hoặc một số từ đơn giản bằng tiếng Khmer, vì cho dù bạn có phát âm sai thì điều này vẫn gây ấn tượng tốt cho đối tác của bạn vì chứng tỏ bạn có quan tâm đến nền văn hóa Campuchia.



Cách chào truyền thống của người Campuchia.

Mặc dù tiếng Anh đang được sử dụng rộng rãi hơn tại Campuchia, bạn nên tìm hiểu trước xem đối tác của bạn có thông thạo tiếng Anh hay không. Nếu đối tác không thạo tiếng Anh, bạn nên sử dụng thông dịch viên để đảm bảo cuộc họp diễn ra suôn sẻ.

➤ **Cách trao danh thiếp cho đối tác**

Danh thiếp của bạn nên in một mặt bằng tiếng Anh và mặt còn lại bằng tiếng Khmer. Trong lần đầu gặp mặt, bạn nên chào hỏi và đưa danh thiếp của mình cho đối phương bằng tay phải hoặc cả hai tay. Điều này đặc biệt quan trọng khi giao dịch với Hoa kiều tại Campuchia, vì nhiều người trong số đó giữ các chức vụ có ảnh hưởng trong cộng đồng doanh nghiệp của nước này.

➤ **Trang phục trong kinh doanh tại Campuchia**

Tại Campuchia, nếu là nữ giới bạn nên ăn mặc kín đáo và giản dị. Nam giới nên mặc áo phục đơn giản gồm áo khoác vest tối màu và cà vạt khi tham dự những sự kiện quan trọng. Áo phục được xem là trang phục lịch sự khi gặp gỡ đối tác hoặc tham dự các cuộc họp kinh doanh ở Campuchia và áo phục sáng màu cũng được chấp nhận. Ở văn phòng, nam giới cũng có thể mặc quần dài và áo sơ mi hở cổ. Đối với phụ nữ, hầu hết các loại váy phương Tây đều được chấp nhận, nhưng bạn nên tránh mặc váy quá ngắn hoặc các loại đầm không có cổ và tay. Cotton là loại vải thích hợp nhất ở Campuchia vì khí hậu ở Campuchia khá nóng.

➤ **Cách tặng quà cho đối tác Campuchia**

- Tại Campuchia, người ta thường tặng quà cho nhau vào dịp năm mới (còn gọi là Chaul Chnam).
- Không giống như các nền văn hóa khác, người dân Campuchia không ăn mừng sinh nhật. Thậm chí nhiều người lớn tuổi còn không biết chính xác ngày sinh của mình.
- Khi đến thăm nhà người khác, bạn nên thể hiện sự lịch sự bằng cách đem đến một món quà nhỏ như trái cây, hoa, bánh ngọt hoặc kẹo.
- Đừng tặng dao vì người Campuchia cho rằng tặng dao sẽ mang đến điềm xấu.
- Quà tặng nên được gói bằng giấy màu rực rỡ. Không được sử dụng giấy gói màu trắng, vì màu trắng được xem là màu của tang tóc.
- Khi tặng quà, bạn phải đưa bằng cả hai tay.
- Khi nhận được quà tặng, bạn không được mở ra ngay mà phải đem về nhà rồi mới được phép mở.

HOẠT ĐỘNG GIAO THƯƠNG GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA

TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI CỦA CAMPUCHIA



IIPC tham gia Cụm gian hàng Thành phố Hồ Chí Minh tại Hội chợ Triển lãm Việt Nam - Campuchia năm 2023

Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) trong ấn phẩm thường niên Trade Profile 2023 ghi nhận về thứ hạng thương mại toàn cầu trong năm 2022 thì Campuchia đứng thứ 76 về xuất khẩu và đạt hạng 72 nhập khẩu hàng hóa trên thế giới. Về dịch vụ, Campuchia đứng thứ 109 về xuất khẩu và 107 về nhập khẩu.

Chỉ số tự do kinh tế của Campuchia là 55,6, giảm 0,9 điểm so với năm ngoái, là nền kinh tế đứng thứ 106 trong năm 2024. Campuchia xếp thứ 21 trong số 39 quốc gia ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, và có chỉ số tự do kinh tế thấp hơn mức trung bình của khu vực và thế giới. (Nguồn: Heritage)

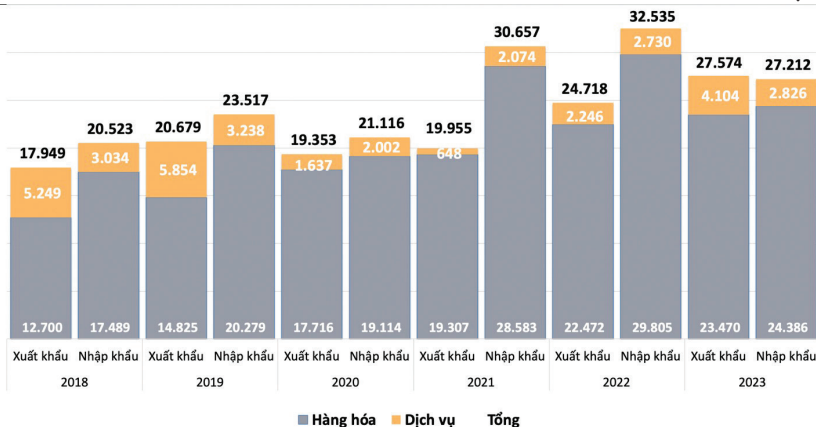
Giá trị xuất khẩu hàng hóa của Campuchia năm 2023 đạt gần 23,47 tỷ USD và nhập khẩu đạt 24,39 tỷ USD, thâm hụt 916 triệu USD. Về dịch vụ, năm 2023, Campuchia xuất khẩu 4,10 tỷ USD, nhập khẩu đạt 2,83 tỷ USD, thặng dư 1,28 tỷ USD.

Tổng cán cân thương mại của Campuchia chỉ đạt thặng dư chỉ trong năm 2023 với 362 triệu USD trong giai đoạn 2018 – 2023; trong đó, mức thâm hụt lớn nhất rơi vào năm 2021 (10,70 tỷ USD). Nói riêng về hàng hóa, cán cân của Campuchia có thể nói là luôn trong tình trạng xuất siêu với giá trị hơn 916 triệu USD; còn về dịch vụ, cán cân đều chỉ trong trạng thái thâm hụt trong giai đoạn từ 2020 đến năm 2022.

Kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ của Campuchia giai đoạn 2019 - 2023

(Nguồn: WTO)

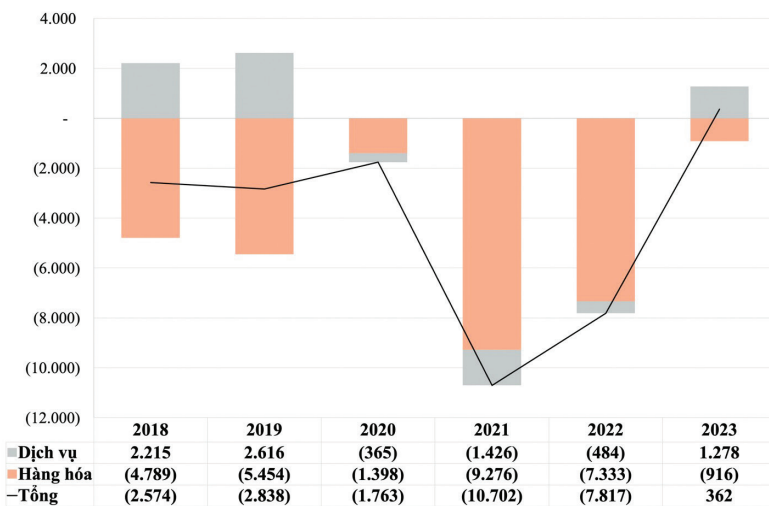
ĐVT: Triệu USD



Cán cân thương mại của Campuchia giai đoạn 2018 – 2023

(Nguồn: WTO)

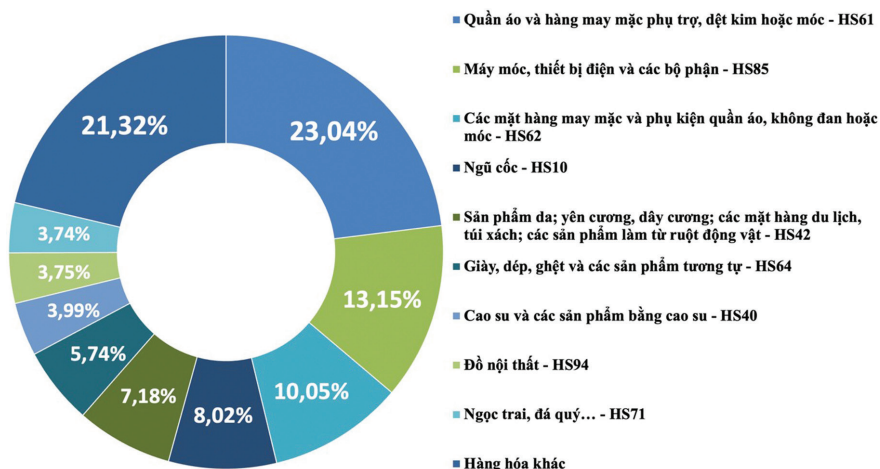
ĐVT: Triệu USD



Năm 2023, theo dữ liệu của trademap.org, một số mặt hàng xuất nhập khẩu chủ yếu của Campuchia được thể hiện trong biểu đồ dưới đây.

Những mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Campuchia năm 2023

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan)



Trong năm qua, 05 mặt hàng xuất khẩu mạnh nhất của Campuchia bao gồm:

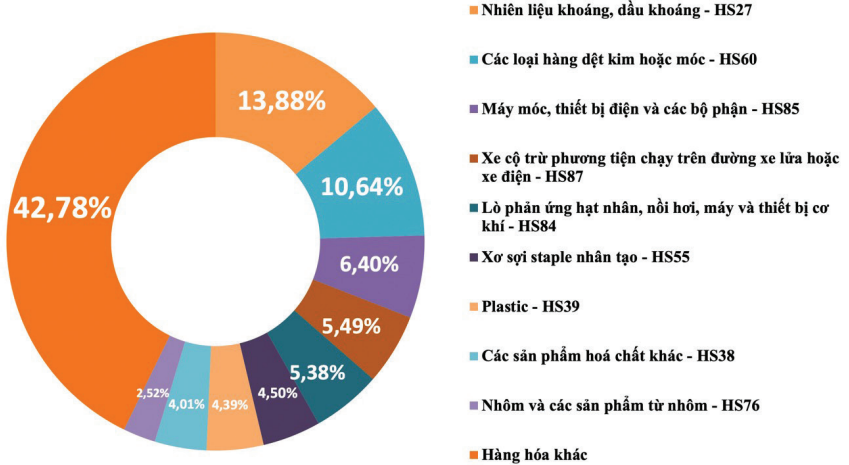
1. Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc (chiếm 23,04% tổng lượng xuất khẩu)
2. Máy móc, thiết bị điện và các bộ phận (chiếm 13,15% tổng lượng xuất khẩu)
3. Các mặt hàng may mặc và phụ kiện quần áo, không đan hoặc móc (chiếm 10,05% tổng lượng xuất khẩu)
4. Ngũ cốc (chiếm 8,02% tổng lượng xuất khẩu)
5. Sản phẩm da; yên cương, dây cương; các mặt hàng du lịch, túi xách; các sản phẩm làm từ ruột động vật (chiếm 7,18% tổng lượng xuất khẩu)

Về nhập khẩu, 05 mặt hàng mà Campuchia nhập vào nhiều nhất gồm có:

1. Nhiên liệu khoáng, dầu khoáng (chiếm 13,88% tổng lượng nhập khẩu).
2. Các loại hàng dệt kim hoặc móc (chiếm 10,64% tổng lượng nhập khẩu).
3. Máy móc, thiết bị điện và các bộ phận (chiếm 6,40% tổng lượng nhập khẩu).
4. Xe cộ trừ phương tiện chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện (chiếm 5,49% tổng lượng nhập khẩu).
5. Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí (chiếm 5,38% tổng lượng nhập khẩu).

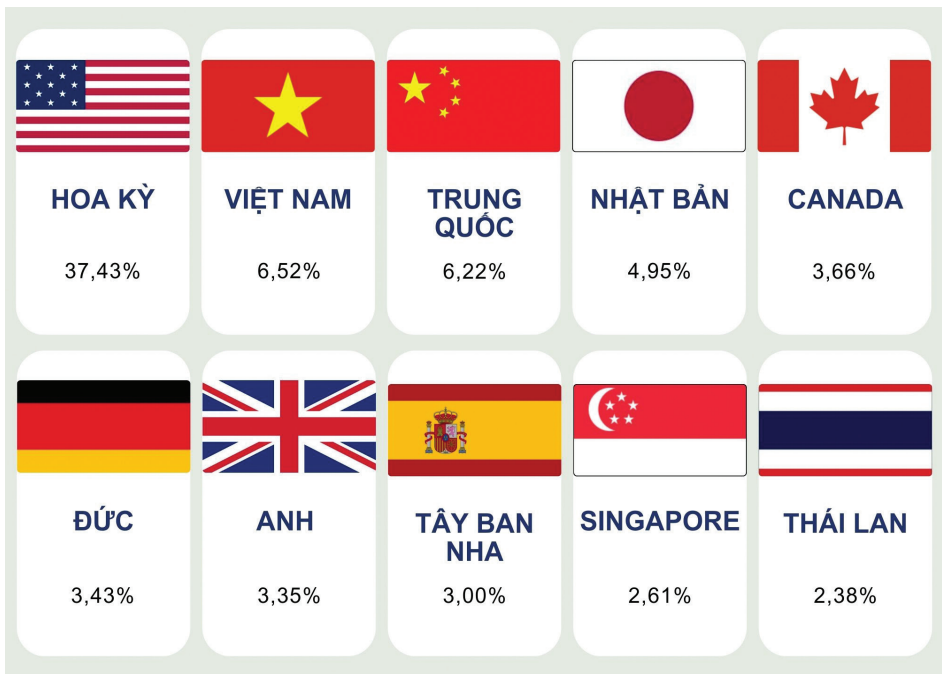
Những mặt hàng nhập khẩu chủ yếu của Campuchia năm 2023

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan)



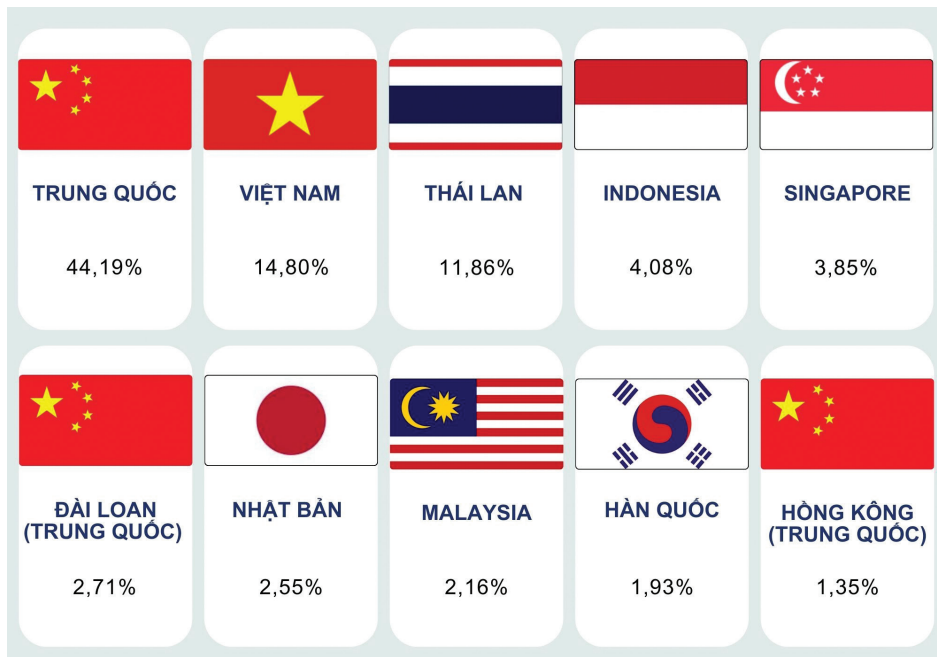
Các thị trường xuất khẩu chính của Campuchia năm 2023

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan)



Các thị trường nhập khẩu chính của Campuchia năm 2023

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan)



Top 20 thị trường nhập khẩu hàng hóa lớn nhất của Campuchia trong 3 tháng đầu năm 2024 (Việt Nam xếp thứ 2)

(Nguồn: Số liệu từ Tổng cục Hải quan và Thuế tiêu thụ đặc biệt Campuchia)

Quốc gia	3 Tháng				
	2023		2024		3 Tháng 2024 so với 3 Tháng 2023 (%)
	Trị giá (Nghìn USD)	Tỷ trọng (%)	Trị giá (Nghìn USD)	Tỷ trọng (%)	
Tổng	5.860.131	100,0%	6.234.878	100,0%	6,4%
Trung Quốc	2.533.770	43,2%	2.844.040	45,6%	12,2%
Việt Nam	957.609	16,3%	933.649	15,0%	-2,5%

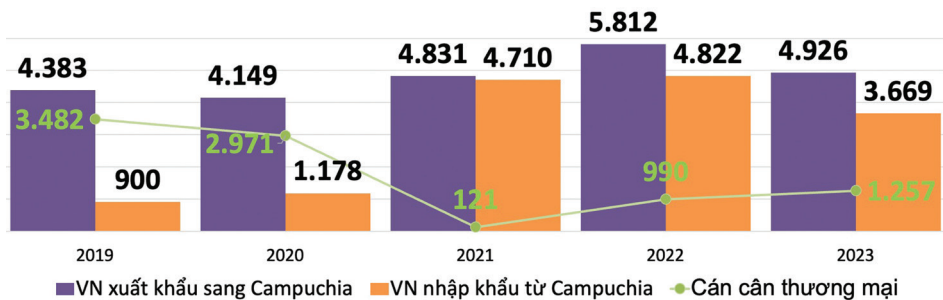
Thái Lan	725.964	12,4%	837.437	13,4%	15,4%
Malaysia	99.815	1,7%	154.098	2,5%	54,4%
Singapore	172.233	2,9%	194.188	3,1%	12,7%
Đài Loan (TQ)	194.096	3,3%	174.280	2,8%	-10,2%
Indonesia	292.646	5,0%	232.159	3,7%	-20,7%
Nhật Bản	148.252	2,5%	141.839	2,3%	-4,3%
Hàn Quốc	109.078	1,9%	115.267	1,8%	5,7%
Đan Mạch	34.946	0,6%	43.552	0,7%	24,6%
Hồng Kông	57.309	1,0%	96.208	1,5%	67,9%
Hoa Kỳ	57.789	1,0%	57.185	0,9%	-1,0%
Lào	47.559	0,8%	45.027	0,7%	-5,3%
Phần Lan	20.925	0,4%	14.311	0,2%	-31,6%
Đức	43.534	0,7%	34.832	0,6%	-20,0%
Ấn Độ	48.444	0,8%	44.396	0,7%	-8,4%
Pháp	30.944	0,5%	25.267	0,4%	-18,3%
Brazil	18.462	0,3%	31.139	0,5%	68,7%
Canada	2.653	0,0%	16.159	0,3%	509,1%
UK	17.537	0,3%	13.255	0,2%	-24,4%

Theo số liệu thống kê từ Tổng cục Hải quan và Thuế tiêu thụ đặc biệt Campuchia, trong 3 tháng đầu năm 2024, Việt Nam là nguồn cung hàng hoá lớn thứ 2 của Campuchia, với trị giá nhập khẩu từ Việt Nam đạt 933,65 triệu USD, giảm 2,5% so với cùng kỳ năm trước, chiếm tỷ trọng 15% trong tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Campuchia trong 3 tháng đầu năm 2024. Đứng đầu danh sách là thị trường Trung Quốc.

Kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu và cán cân thương mại Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2019 - 2023

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan)

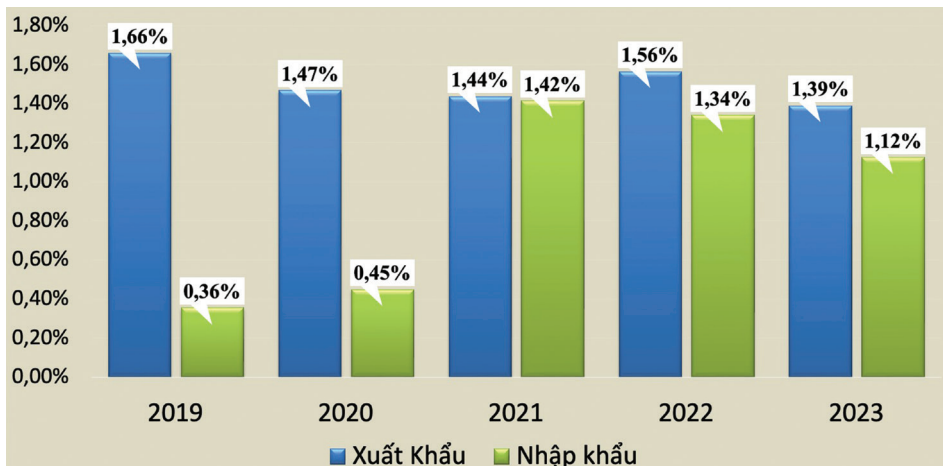
ĐVT: triệu USD



Tỉ trọng kim ngạch xuất nhập khẩu với Campuchia so với tổng giá trị xuất nhập khẩu của Việt Nam giai đoạn 2019 - 2023

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan)

ĐVT: triệu USD



Theo thống kê trên trademap.org (Trung tâm thương mại quốc tế ITC), Việt Nam là đối tác cung cấp sản phẩm đứng thứ 2 vào thị trường Campuchia và là đối tác đứng thứ 3 nhập khẩu hàng hóa từ Campuchia.

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, tính riêng năm 2023 tổng giá trị xuất nhập khẩu hàng hóa giữa Việt Nam và Campuchia đạt 8,6 tỷ USD,

giảm 19,2% so với năm 2022. Trong đó, xuất khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp Việt Nam sang thị trường Campuchia đạt 4,3 tỷ USD, giảm 15,3% so với năm 2022, chiếm gần 1,4% tổng giá trị xuất khẩu của Việt Nam ra thế giới. Ở chiều ngược lại, nhập khẩu hàng hóa từ Campuchia đạt 3,7 triệu USD, giảm 23,9% so với cùng kỳ, chiếm hơn 1,1% giá trị nhập khẩu của Việt Nam từ tất cả các đối tác thương mại.

Trong suốt giai đoạn 2019 - 2023, cán cân thương mại hàng hóa của Việt Nam luôn đạt thặng dư với giá trị hơn 121 triệu USD. Trong đó, mức thặng dư lớn nhất rơi vào năm 2019 với giá trị là 3,5 tỷ USD. Kim ngạch xuất khẩu nước ta sang nước bạn biến động theo từng năm trong suốt giai đoạn, với tỷ lệ tăng trung bình là 4,0% mỗi năm. Tương tự với kim ngạch nhập khẩu từ nước bạn từ năm 2019 đến năm 2022 có tỷ lệ trung bình là 77,3%.

Riêng 5 tháng đầu năm 2024, kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam – Campuchia đạt 4,6 tỷ USD, tăng 13,4%. Trong đó, Việt Nam xuất khẩu đạt 2,1 tỷ USD, giảm 1,7% và nhập khẩu 2,5 tỷ USD, tăng 30,7% so với cùng kỳ năm 2023.

Các mặt hàng xuất khẩu chính là sắt thép các loại đạt 302 triệu USD, giảm 10%; hàng dệt, may đạt 350 triệu USD, tăng 1,5%; xăng dầu các loại đạt 163 triệu USD, giảm 27,8% so với cùng kỳ năm ngoái.

Ở chiều ngược lại, kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Campuchia đạt 2,5 tỷ USD, tăng 30,7% so với cùng kỳ năm 2023. Các mặt hàng nhập khẩu chính là hạt điều đạt 971 triệu USD, tăng 29,5%; cao su đạt 278 triệu USD, tăng 1%; hàng rau quả đạt 30 triệu USD, tăng 1,8%...



Doanh nghiệp trong Cụm gian hàng Thành phố Hồ Chí Minh tại Hội chợ Triển lãm Việt Nam - Campuchia năm 2023 giới thiệu sản phẩm cho khách Campuchia.

MỘT SỐ SẢN PHẨM XUẤT KHẨU CHỦ YẾU CỦA VIỆT NAM SANG CAMPUCHIA

Một số sản phẩm xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Campuchia năm 2023



Đứng đầu trong số các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường Campuchia trong giai đoạn 2019 - 2023 là mặt hàng hàng dệt, may. Theo thống kê của Tổng cục Hải quan, năm 2023, xuất khẩu mặt hàng này sang Campuchia đạt 806,34 triệu USD, giảm nhẹ 7,99% so với cùng kỳ năm 2022, chiếm

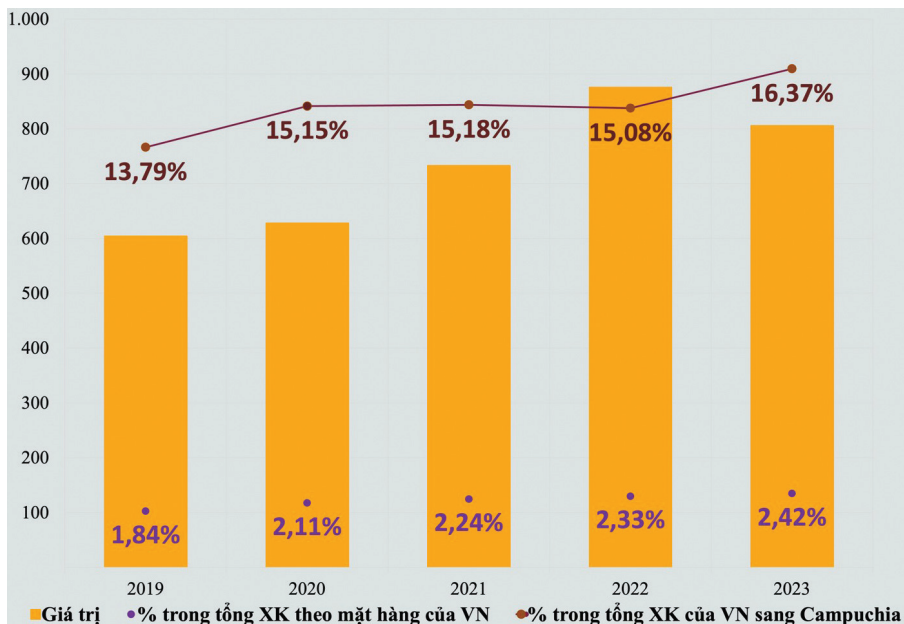
16,37% tổng xuất khẩu sang thị trường này. Thị trường Campuchia chiếm 2,42% tổng xuất khẩu sản phẩm cùng loại của Việt Nam. Trong giai đoạn 2019-2022, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam sang Campuchia có xu hướng tăng trưởng sau đó sụt giảm nhẹ vào năm ngoài.



Kim ngạch xuất khẩu hàng dệt, may của Việt Nam sang Campuchia

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan)

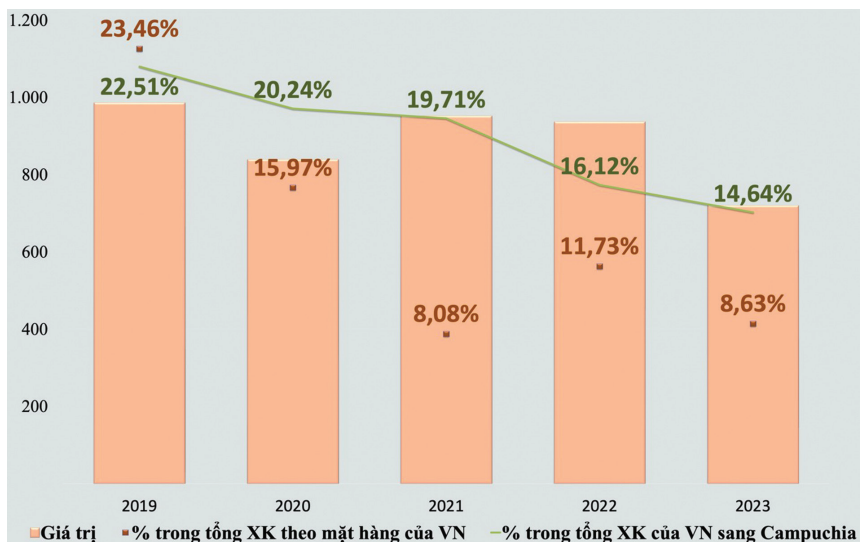
ĐVT: triệu USD



Kim ngạch xuất khẩu sắt thép các loại của Việt Nam sang Campuchia

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan)

ĐVT: triệu USD



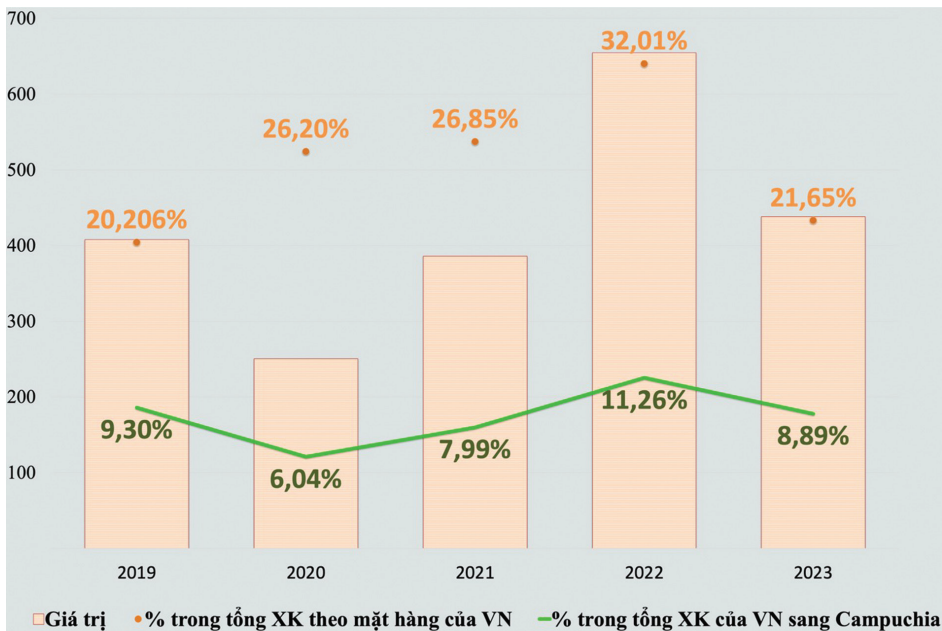
Tiếp theo là mặt hàng sắt thép các loại đạt 721,02 triệu USD vào năm 2023, giảm 23,06% so với năm 2022, chiếm 14,64% tổng xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường này, chiếm 8,63% thị phần các sản phẩm tương tự của Việt Nam xuất khẩu ra tất cả các nước. Từ năm 2019-2023, kim ngạch xuất khẩu của mặt hàng này có xu hướng biến thiên từng năm, tỷ lệ bình quân mỗi năm là -2,90%.

Vị trí thứ 3 trong số những sản phẩm Việt Nam xuất khẩu nhiều nhất sang Campuchia năm 2023 là xăng dầu các loại, đạt 438,00 triệu USD, giảm 33,10% so với cùng kì 2022, chiếm 8,89% tổng xuất khẩu của Việt Nam sang nước này, chiếm 21,65% xuất khẩu mặt hàng cùng loại của Việt Nam với tất cả các đối tác thương mại. Nhìn chung, kim ngạch của mặt hàng này sang nước bạn có xu hướng tăng giảm không ổn định trong suốt giai đoạn 2019 – 2023. Ngoài ra, trong năm 2023, Campuchia còn là đối tác xuất khẩu xăng dầu lớn nhất sang nước ta, theo sau là Hàn Quốc với tổng giá trị gần 208,96 triệu USD, đứng thứ ba là Singapore với giá trị hơn 203,62 triệu USD.

Kim ngạch xuất khẩu xăng dầu các loại của Việt Nam sang Campuchia

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan)

ĐVT: triệu USD



Trong năm 2023, có rất nhiều mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Campuchia ghi nhận được sự tăng lên về kim ngạch so với năm 2022, cụ thể là các mặt hàng:

gỗ và sản phẩm bằng gỗ (49,99%, tăng mạnh nhất trong tất cả các mặt hàng), sản phẩm nội thất từ chất liệu gỗ khác (21,08%), thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh (15,87%),... Tuy nhiên, cũng có một số mặt hàng có lượng kim ngạch giảm như sản phẩm từ điện thoại các loại và linh kiện (-90,81%), sản phẩm từ cao su (-71,87%), sản phẩm gốm sứ (-52,59%),...

Kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng của Việt Nam sang Campuchia trong 3 tháng đầu năm 2024

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan)

Tên nhóm/mặt hàng	3 tháng 2024 (Triệu USD)	So với 3 tháng 2023 (%)	Tỷ trọng 3 tháng 2024 (%)
Tổng	1206,47	-6,39	100
Hàng hóa khác	256,98	3,19	21,30
Hàng dệt, may	200,14	-5,24	16,59
Sắt thép các loại	182,79	-18,73	15,15
Xăng dầu các loại	100,89	-30,15	8,36
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày	89,66	14,13	7,43
Sản phẩm từ chất dẻo	50,12	31,81	4,15
Phân bón các loại	42,48	-10,8	3,52
Giấy và các sản phẩm từ giấy	38,24	0,2	3,17
Kim loại thường khác và sản phẩm	32,27	27,2	2,67
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	30,50	-26,12	2,53

Sản phẩm hóa chất	27,39	5,62	2,27
Sản phẩm từ sắt thép	26,48	-33,4	2,19
Xơ, sợi dệt các loại	24,33	16,71	2,02
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	17,29	-19,54	1,43
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	16,78	3,86	1,39
Hóa chất	12,27	31,22	1,02
Dây điện và dây cáp điện	10,15	11,39	0,84
Gỗ và sản phẩm gỗ	9,03	37,68	0,75
Phương tiện vận tải và phụ tùng	7,62	-11,74	0,63
Chất dẻo nguyên liệu	7,46	24,2	0,62
Hàng thủy sản	7,03	-40,55	0,58
Hàng rau quả	3,84	31,5	0,32
Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh	3,78	50,61	0,31
Sản phẩm gốm, sứ	2,65	-24,64	0,22
Sản phẩm nội thất từ chất liệu khác gỗ	2,14	57,3	0,18
Sản phẩm từ cao su	1,80	33,63	0,15

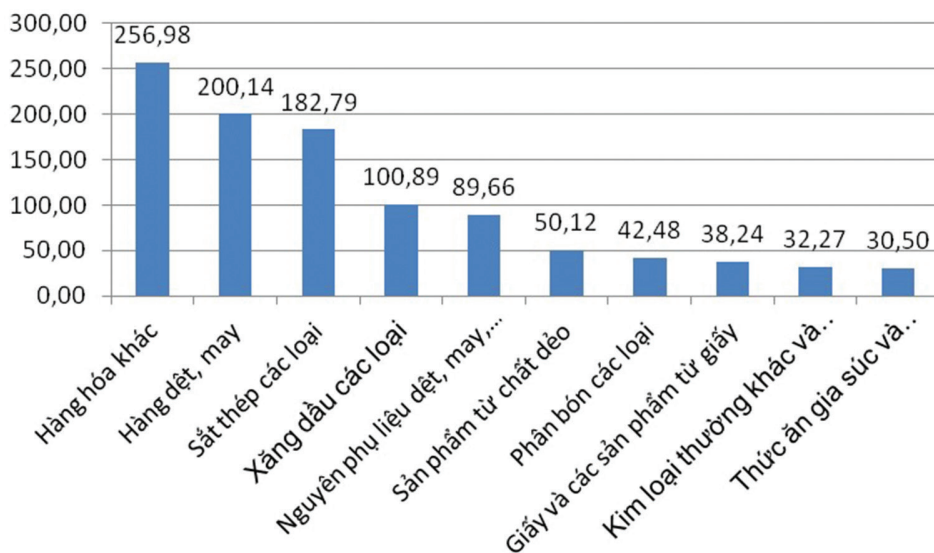
Cà phê	1,64	47,09	0,14
Clanhke và xi măng	0,75	-52,25	0,06

Trong 3 tháng qua, hàng dệt, may là mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất sang thị trường Campuchia với trị giá đạt 200,14 triệu USD, giảm 5,24% so với cùng kỳ năm trước và đạt 16,59% tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của nước ta sang Campuchia trong 3 tháng đầu năm.

Nhóm các mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất sang thị trường Campuchia trong 3 tháng đầu năm 2024

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan)

ĐVT: triệu USD



XU HƯỚNG TIÊU DÙNG CỦA NGƯỜI CAMPUCHIA

Xu hướng tiêu dùng của người Campuchia đang trải qua nhiều thay đổi đáng chú ý, phản ánh sự phát triển kinh tế và sự thay đổi trong lối sống. Dưới đây là một số xu hướng tiêu dùng chính:

Tăng cường tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ cao cấp: Khi nền kinh tế Campuchia phát triển và tầng lớp trung lưu mở rộng, người tiêu dùng ngày càng có xu hướng chi tiêu

nhiều hơn cho các sản phẩm và dịch vụ cao cấp. Họ tìm kiếm các sản phẩm chất lượng tốt hơn, từ thực phẩm, đồ gia dụng đến các dịch vụ như du lịch và giải trí.

Sự gia tăng mua sắm trực tuyến: Sự bùng nổ của thương mại điện tử và sự phát triển của các nền tảng mua sắm trực tuyến đang thay đổi thói quen mua sắm của người Campuchia. Nói về sự thâm nhập của mua sắm trực tuyến, một nghiên cứu cho biết: mua sắm trực tuyến tại Campuchia ngày càng trở nên phổ biến, với ngày càng nhiều người chuyển sang sử dụng Internet cho nhu cầu mua sắm của họ. Trên thực tế, hơn một phần tư người Campuchia (khoảng 29,97%) cho biết đã tham gia mua sắm trực tuyến nhiều lần mỗi tháng, với một phần đáng kể cư trú tại các thành phố lớn như Phnom Penh. Tuy nhiên, tỷ lệ này vẫn ít xảy ra hơn so với các nước láng giềng Đông Nam Á là Thái Lan (46,57%) hoặc Việt Nam (51,47%).

Về hành vi mua sắm trực tuyến của người Campuchia, người tiêu dùng Campuchia chủ yếu dựa vào kiến thức hiện có về sản phẩm khi đưa ra quyết định mua hàng, điển hình là chọn các mặt hàng mà họ đã quen thuộc (chiếm tỷ lệ 66,02%).

Mặc dù thương mại điện tử và mua sắm trực tuyến tiếp tục tăng mức độ phổ biến, một phân tích của cuộc khảo sát cho thấy 52,69% số người được hỏi vẫn thích mua sắm các sản phẩm làm đẹp và chăm sóc tại cửa hàng.

Quyết định mua sắm thường dựa vào ý kiến gia đình: Campuchia là xã hội hướng về gia đình, nơi giá trị gia đình được đề cao. Điều này có nghĩa là các thành viên trong gia đình thường cùng nhau đưa ra quyết định mua hàng và những lời khuyên từ các thành viên trong gia đình có giá trị rất lớn.

Mức độ trung thành với thương hiệu cao: Người Campuchia được biết đến là người trung thành với thương hiệu, đặc biệt là các sản phẩm gia dụng và đồ chăm sóc cá nhân. Một khi họ tìm thấy một thương hiệu mà họ thích và tin tưởng, họ có thể sẽ gắn bó với thương hiệu đó. Điều này khiến các doanh nghiệp cần phải đầu tư xây dựng thương hiệu mạnh, gây được tiếng vang với người tiêu dùng Campuchia. Điều này có thể bao gồm việc xây dựng uy tín về chất lượng và độ tin cậy, cũng như nhấn mạnh cam kết của công ty đối với cộng đồng địa phương.

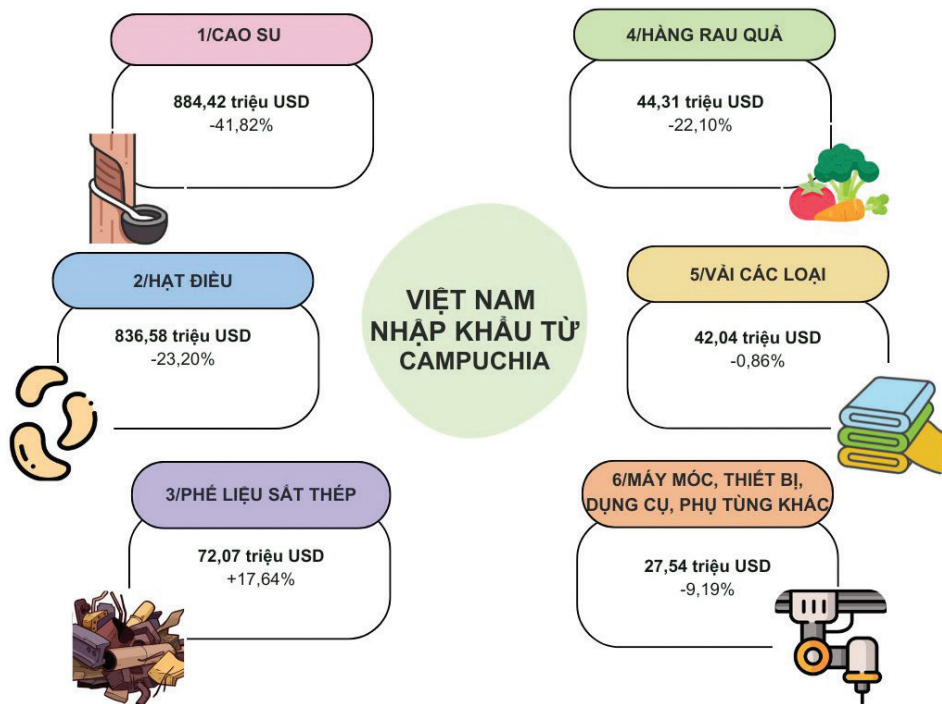
Độ nhạy cảm về giá: Mặc dù tầng lớp trung lưu ngày càng tăng, Campuchia vẫn là một quốc gia có thu nhập tương đối thấp và giá cả vẫn là yếu tố chính trong quyết định mua hàng. Người tiêu dùng sẵn sàng trả nhiều tiền hơn cho các sản phẩm chất lượng, nhưng khả năng chi trả vẫn là yếu tố quan trọng cần cân nhắc. Các doanh nghiệp có thể đưa ra mức giá phải chăng trong khi vẫn duy trì chất lượng có thể sẽ hoạt động tốt ở thị trường Campuchia.

Tầm quan trọng của truyền miệng: Ở Campuchia, truyền miệng là một công cụ tiếp thị mạnh mẽ. Người tiêu dùng có thể dựa vào lời giới thiệu từ bạn bè và gia đình khi đưa ra quyết định mua hàng. Điều này có nghĩa là doanh nghiệp cần ưu tiên xây dựng mối quan hệ bền chặt với khách hàng và đảm bảo rằng sản phẩm hoặc dịch vụ của họ

thực hiện đúng như lời hứa. Những khách hàng hài lòng có khả năng truyền bá và thu hút hoạt động kinh doanh mới.

MỘT SỐ SẢN PHẨM NHẬP KHẨU CHỦ YẾU CỦA VIỆT NAM TỪ CAMPUCHIA

Một số sản phẩm nhập khẩu chủ yếu của Việt Nam từ Campuchia năm 2023

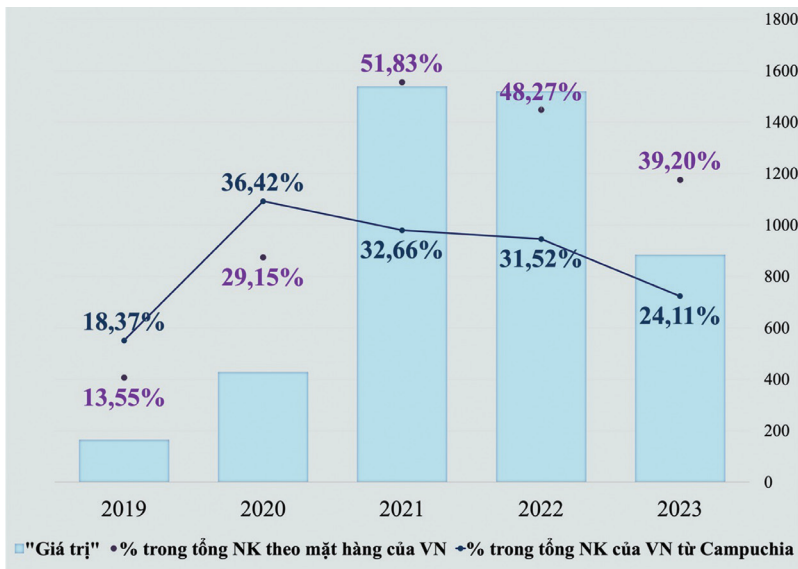


Năm 2023, đứng ở vị trí thứ nhất về kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Campuchia là mặt hàng cao su, đạt 884,42 triệu USD, giảm 41,82% so với cùng kỳ của năm 2022, chiếm 24,01% tổng nhập khẩu từ nước này, chiếm 39,20% giá trị nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Việt Nam từ tất cả các nước. Nhìn chung, sau khi tăng mạnh ở năm 2021, kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này của Việt Nam bắt đầu giảm dần. Mặt khác, quốc gia này còn đứng đầu về kim ngạch xuất khẩu mặt hàng cao su sang Việt Nam trong năm 2023, kế sau là Trung Quốc với giá trị gần 268,02 triệu USD, vị trí thứ ba là Hàn Quốc với kim ngạch hơn 246,80 triệu USD.

Kim ngạch nhập khẩu cao su của Việt Nam từ Campuchia

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan)

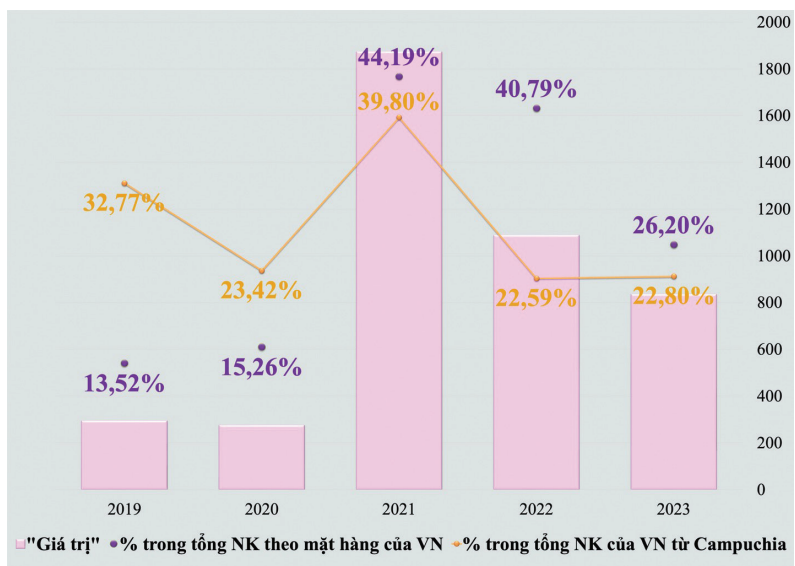
ĐVT: triệu USD



Kim ngạch nhập khẩu hạt điều của Việt Nam từ Campuchia

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan)

ĐVT: triệu USD



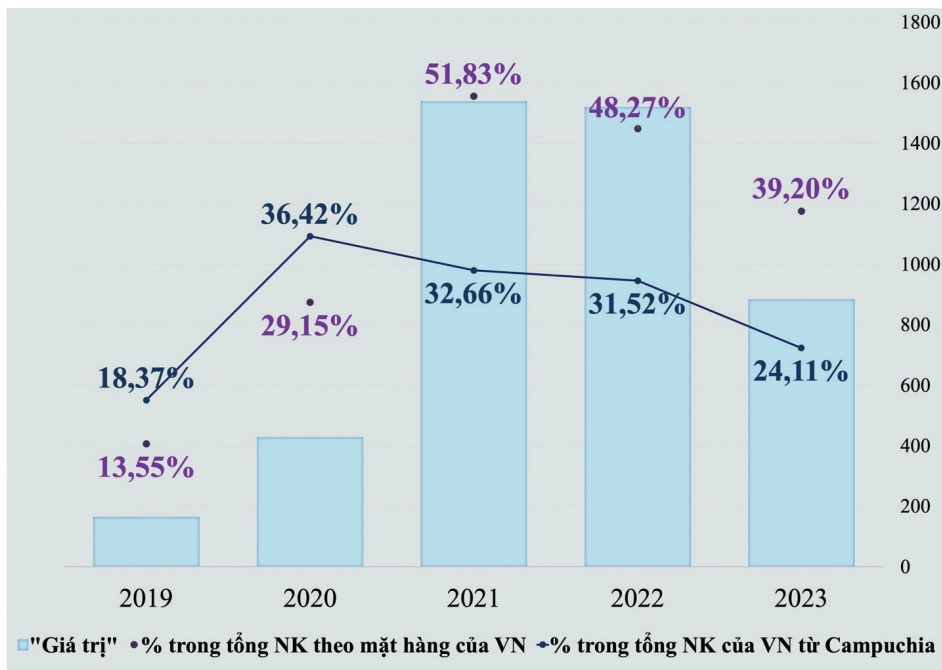
Tiếp theo là mặt hàng hàng hạt điều có kim ngạch đạt 836,58 triệu USD vào năm 2023. Tỷ lệ giảm là 23,20% so với năm 2022, chiếm 26,20% tổng nhập khẩu từ Campuchia, chiếm khoảng 22,80% tổng giá trị nhập khẩu các mặt hàng cùng loại từ thế giới. Trong giai đoạn 2019-2023, sau khi đạt tốc độ tăng hơn 5 lần ở năm 2021, thì xu hướng nhập khẩu mặt hàng này tại Việt Nam có sự giảm sút đáng kể.

Mặt hàng phế liệu sắt thép đứng vị trí thứ 3, đạt 72,07 triệu USD năm 2023, tăng 17,64% so với cùng kỳ năm 2022, chiếm 4,37% giá trị nhập khẩu của Việt Nam từ nước này, tương đương 1,96% giá trị nhập khẩu so với mặt hàng cùng loại từ các đối tác thương mại khác. Trong giai đoạn 2019 - 2023, kim ngạch của mặt hàng này tăng dần qua các năm với tỷ lệ trung bình là 35,27%.

Kim ngạch nhập khẩu phế liệu sắt thép của Việt Nam từ Campuchia

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan)

ĐVT: triệu USD



Trong năm 2023, các mặt hàng nhập khẩu của Việt Nam từ Campuchia đều ghi nhận cả hai tăng trưởng cũng như giảm sút về kim ngạch so với năm 2022. Trong đó, ngô là mặt hàng tăng mạnh nhất với tỷ lệ tăng trưởng là 20,00%, trong khi đó, một số mặt hàng có lượng kim ngạch bị giảm như nguyên phụ liệu thuốc lá (-48,03%), cao su (-41,82%), đậu tương (-38,83%), hàng thủy sản (-37,50%),...

**Kim ngạch nhập khẩu một số mặt hàng của Việt Nam từ Campuchia
trong 3 tháng đầu năm 2024**

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan)

Tên nhóm/mặt hàng	3 tháng 2024 (Triệu USD)	So với 3 tháng 2023 (%)	Tỷ trọng 3 tháng 2024 (%)
Tổng	1723,93	33,82	100
Hàng hóa khác	899,29	49,17	52,17
Hạt điều	593,17	32,54	34,41
Cao su	184,17	3,26	10,68
Hàng rau quả	19,24	-0,08	1,12
Phế liệu sắt thép	12,35	-28,69	0,72
Vải các loại	5,78	-59,38	0,34
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	5,65	-5,28	0,33
Gỗ và sản phẩm gỗ	2,17	-4,79	0,13
Đậu tương	1,72	715,54	0,10
Nguyên phụ liệu thuốc lá	0,38	68,4	0,02

Tuy vậy hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp Việt Nam tại Việt Nam cũng đang gặp phải một số khó khăn, thách thức. Chẳng hạn, kết quả đầu tư còn rất khiêm tốn, chưa tương xứng với tiềm năng và quan hệ hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện giữa hai nước. Quy mô vốn đầu tư có xu hướng giảm, chưa có thêm nhiều dự án lớn, mang tính chiến lược, tạo ra sự bứt phá trong hợp tác.

Đồng thời, một số dự án lớn có khó khăn, vướng mắc chưa được giải quyết kịp thời. Tiềm năng và dư địa hợp tác đầu tư bị thu hẹp đối với một số lĩnh vực như thủy điện, khai thác, chế biến khoáng sản; nông lâm nghiệp quy mô lớn...

Hiện nay, Campuchia có 31 dự án đầu tư vào Việt Nam với tổng số vốn đăng ký là 73 triệu USD, đứng thứ 51 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam.

NHỮNG THUẬN LỢI CƠ HỘI VÀ KHÓ KHĂN THÁCH THỨC ĐỐI VỚI HÀNG VIỆT TẠI THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA

CƠ HỘI - THUẬN LỢI



Tổng quan hội thảo “Xúc tiến Đầu tư Vương quốc Campuchia - Việt Nam 2024” do ITPC tổ chức.

Một trong những yếu tố quan trọng đã thúc đẩy sự phát triển của quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Campuchia là sự đa dạng hóa của hai nền kinh tế. Sự phù hợp giữa hai nền kinh tế này đã tạo ra một cơ sở phù hợp cho sự hợp tác song phương, trong đó mỗi bên có thể tận dụng những lợi thế của mình để cải thiện tình hình kinh tế chung. Trong đó, ngành công nghiệp và nông nghiệp là hai lĩnh vực chính mà quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Campuchia tập trung phát triển. Với những lợi thế của mình, Việt Nam đã trở thành một đối tác quan trọng trong việc cung cấp các sản phẩm công nghiệp cho thị trường Campuchia.

Ngược lại, Campuchia, với tiềm năng nông nghiệp lớn và sự tăng trưởng nhanh chóng trong lĩnh vực này, đã trở thành nhà cung cấp quan trọng đối với một số sản phẩm nông sản cho thị trường Việt Nam. Sự hợp tác trong các lĩnh vực này không chỉ tạo ra cơ

hội kinh doanh mới mà còn giúp cải thiện năng lực cạnh tranh của cả hai quốc gia trên thị trường quốc tế.

Việt Nam và Campuchia có chung đường biên giới trên đất liền dài khoảng 1.255km đi qua 9 tỉnh của Campuchia là Ratanakiri, Mondulkiri, Kratié, Tbong Khmum, Svay Rieng, Prey Veng, Kandal, Takéo, Kampot và 10 tỉnh của Việt Nam là Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, Đồng Tháp, An Giang và Kiên Giang. Giữa hai nước có 11 cửa khẩu quốc tế, 10 cửa khẩu quốc gia, 25 cửa khẩu phụ và nhiều đường mòn. Đây là một trong những điều kiện thuận lợi để quan hệ hợp tác thương mại, kinh tế, du lịch của hai nước phát triển.

Việt Nam đang là thị trường xuất khẩu lớn thứ hai của Campuchia sau Mỹ, với kim ngạch 1,39 tỉ USD trong quý I, tăng ấn tượng 53% so với cùng kỳ năm trước. Campuchia chủ yếu xuất khẩu các sản phẩm nông nghiệp như hạt điều, sắn, dứa và cao su sang Việt Nam. Campuchia nhập khẩu từ Việt Nam chủ yếu là các sản phẩm xăng dầu tinh chế và sắt thép.



Sihanoukville Autonomous Port (PAS) là cảng nước sâu chính của Vương quốc Campuchia.

Campuchia là nguồn cung của nhiều loại nguyên liệu phục vụ cho sản xuất công nghiệp trong nước của Việt Nam. Bên cạnh đó, Việt Nam cũng phát triển số lượng đáng ghi nhận các dự án tại Campuchia nhằm cung cấp nguyên liệu phục vụ cho sản xuất sản

phẩm công nghiệp trong nước, nhất là cao su, góp phần giúp Campuchia ổn định đời sống nhân dân, phát triển kinh tế.

Cả hai nước đều là thành viên của ASEAN và đều được hưởng lợi từ những cam kết trong khu vực, hầu hết các mặt hàng XNK giữa Việt Nam và Campuchia (trừ một số mặt hàng bảo lưu) đều được hưởng thuế từ 0-5%. Bên cạnh đó, Việt Nam và Campuchia có nhiều đặc điểm tương đồng về văn hóa, nhu cầu thị trường, thói quen tiêu dùng. Đây là những yếu tố hết sức thuận lợi để hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam được đón nhận tại thị trường Campuchia.

KHÓ KHĂN – THÁCH THỨC

Khi XK hàng hoá vào Campuchia là kênh phân phối tại Campuchia còn khá sơ khai, nhiều mặt hàng nhỏ lẻ được thực hiện xuất nhập khẩu và phân phối qua các chợ đầu mối, nhất là nhóm hàng nông, thủy sản. Các nhà nhập khẩu tại Campuchia cũng chưa tập trung.

Hàng Việt tại Campuchia bị cạnh tranh gay gắt về giá và chất lượng, mẫu mã của các sản phẩm đến từ Trung Quốc, Thái Lan.

Các thủ tục hành chính, tính minh bạch trong quy trình hải quan và thuế còn chưa hoàn thiện đã làm tăng gánh nặng chi phí và thời gian cho các doanh nghiệp Việt xuất khẩu vào thị trường Campuchia.

Hạ tầng vận tải và giao thông kết nối với thị trường Campuchia chưa đồng bộ nên chưa giảm bớt chi phí vận chuyển và thời gian cho hàng hóa Việt Nam có thể tiếp cận thị trường Campuchia một cách nhanh chóng và hiệu quả hơn.

➤ **Những kiến nghị đối với doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Campuchia:**

Trước tiên, các doanh nghiệp cần nắm vững thông tin về thị trường Campuchia, bao gồm xu hướng tiêu dùng, quy định pháp lý và các chuẩn mực kỹ thuật, để có thể điều chỉnh chiến lược kinh doanh và sản phẩm phù hợp.

Thứ hai, các doanh nghiệp cần tạo ra các sản phẩm và dịch vụ có chất lượng cao và giá cả cạnh tranh để thu hút người tiêu dùng Campuchia. Việc tìm hiểu và thích nghi với nhu cầu và sở thích của khách hàng địa phương là một yếu tố quan trọng trong việc thành công trên thị trường xuất khẩu.

Cuối cùng, các doanh nghiệp cần xây dựng mạng lưới phân phối rộng lớn và ổn định trong thị trường Campuchia để đảm bảo rằng sản phẩm của họ có thể tiếp cận được người tiêu dùng một cách hiệu quả nhất.

CÁC SỰ KIỆN XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI NỔI BẬT TẠI CAMPUCHIA

Thời gian	Tên sự kiện	Địa điểm	Lĩnh vực ngành hàng - Quy mô
06 – 08/11/2024	Foodtec Cambodia 2024	Diamond Island Convention and Exhibition Center, Phnom Penh	Dịch vụ khách hàng với gần 5000 tham quan và gần 500 nhà triển lãm
06 – 08/11/2024	Camfood + Camhotel 2024	Diamond Island Convention and Exhibition Center, Phnom Penh	Thực phẩm & Đồ uống với gần 50.000 khách tham quan và hơn 500 nhà triển lãm
03 – 05/12/2024	Global Health Expo 2024	Diamond Island Convention and Exhibition Center, Phnom Penh	Sức khỏe & Thể hình với gần 5000 khách tham quan và gần 150 nhà triển lãm
04 – 05/12/2024	International Conference on Environment and Natural Science 2024	High Sky Hotel, Phnom Penh	Khoa học & Nghiên cứu Môi trường & Chất thải Với gần 5000 đại biểu

05 – 07/12/2024	Cambodia International Construction Industry Expo 2024	Diamond Island Convention and Exhibition Center, Phnom Penh	Xây dựng công trình với gần 15.500 lượt khách tham quan và gần 200 nhà triển lãm
14 – 16/2/2025	CamTESOL Conference on ELT	Phnom Penh	Giáo dục & Đào tạo với gần 5000 đại biểu
31/3/2025	Study Adelaide Education Fair	Hyatt Regency Phnom Penh, Phnom Penh	Giáo dục & Đào tạo Với gần 1000 khách tham quan và gần 100 nhà triển lãm
13 – 16/8/2025	Cambodia International Machinery Industrial Fair	Diamond Island Convention and Exhibition Center, Phnom Penh	Kỹ thuật công nghiệp với gần 7000 lượt khách tham quan và gần 250 nhà triển lãm
13 – 16/8/2025	Cambodia International Plastics, Rubber Fair	Diamond Island Convention and Exhibition Center, Phnom Penh	Kỹ thuật công nghiệp với gần 20.000 lượt khách tham quan và gần 500 nhà triển lãm
13 – 16/8/2025	Cambodia International Textile & Garment Industry Exhibition	Diamond Island Convention and Exhibition Center, Phnom Penh	Trang sức & Quần áo với gần 7000 lượt khách tham quan và gần 150 nhà triển lãm

CÁC ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ CẦN THIẾT

➤ Đại sứ quán Việt Nam tại Campuchia

Địa chỉ: 436 Monivong Blvd., Khan Chamcarmon, Phnom Penh

Giờ làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu, 9h sáng – 17h chiều (trừ các ngày lễ của Việt Nam và Campuchia)

Điện thoại: (855) 23 726 273/ 726 274

Fax: (855) 23 726 495

Email: vnembassy03@yahoo.com | vnembpnh@online.com.kh

Website: <https://vnembassy-phnompenh.mofa.gov.vn/>

➤ Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Sihanoukville, Campuchia

Địa chỉ: 310, Ekareach Blvd, Khan Mittapheap, Sihanoukville, Vương quốc Campuchia

Giờ làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu, 8h sáng – 17h chiều (trừ các ngày lễ của Việt Nam và Campuchia)

Điện thoại (Bộ phận lãnh sự): (855) 34 934 039

Fax: (855) 34 933 669

Email: tlsqvn.siha@mofa.gov.vn

Website: <http://vnconsulate-shihanoukville.mofa.gov.vn>

➤ Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Battambang, Campuchia

Địa chỉ: Road No. 03 – Battambang province – Kingdom of Cambodia.

Giờ làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu, 8h sáng – 17h chiều (trừ các ngày lễ của Việt Nam và Campuchia)

Điện thoại: (855) 536 888 863

Fax: (855) 536 888 863

Email: consul.battambang@mofa.gov.vn; vnconsul.battambang@yahoo.com.vn

Website: <http://vnconsulate-shihanoukville.mofa.gov.vn>

➤ Tổng lãnh sự quán Campuchia tại Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 41 Phùng Khắc Khoan, Q.1, TP.HCM, Việt Nam

Giờ làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu, 7:30 – 11:30 và 14:00 – 17:00 (trừ các ngày lễ của Việt Nam và Campuchia)

Điện thoại: (028) 38 292 751

Fax: (028) 38 222 773

Email: camcg.hcm@mfaic.gov.kh

➤ **Đại sứ quán Campuchia tại thủ đô Hà Nội**

Địa chỉ: Số 71A Trần Hưng Đạo, Hà Nội, Việt Nam.

Giờ làm việc: Từ thứ Hai đến thứ Sáu, sáng: 8:00 – 11:30; chiều: 14:00 – 17:00

Số điện thoại: (844) 942 4789 / 942 4788

Fax: (844) 942 3225

Email: camemb.vnm@mfaic.gov.kh

Fb: <https://www.facebook.com/TheRoyalEmbassyOfCambodiaToVietnam/>

➤ **Thương vụ Việt Nam tại Campuchia**

Địa chỉ: 67 Samdech Pan (ex. 214) Streets Phnom Penh, Cambodia

Điện thoại: (855) 12 831 922

Fax: (855) 23 217 886

Email: kh@moit.gov.vn



HỘI CHỢ DU LỊCH QUỐC TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH LẦN THỨ 18

THE 18TH INTERNATIONAL TRAVEL EXPO HO CHI MINH CITY



SUSTAINABLE TRAVEL CREATING FUTURE

DU LỊCH BỀN VỮNG, KIẾN TẠO TƯƠNG LAI

05 ▶ 07.09.2024

TRUNG TÂM HỘI CHỢ VÀ TRIỂN LÃM SÀI GÒN (SECC), QUẬN 7, TP. HỒ CHÍ MINH
SARONG EXHIBITION & CONVENTION CENTRE (SECC), HO CHI MINH CITY, VIETNAM

www.itehcmc.travel